TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 21/5/2021
V/v: "ly hôn, tranh chấp con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM -TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hảo

Hội thẩm nhân dân : 1/ Bà Trần Thị Quỳnh

2/ Bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: ông Cao Văn Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án ND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 248/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định 49/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Quách Thị H, sinh năm 1984;

Trú tại: xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991;

Trú tại: xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Quách Thị H trình bày:

Bà và ông Q chung sống từ năm 2015 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2019 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, bất đồng quan điểm sống, do vậy hạnh phúc gia đình không có, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã ly thân một thời gian và nay bà xin ly hôn với ông Q, yêu cầu Tòa giải quyết không công nhận ông bà là vợ chồng.

Về quan hệ con chung: bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Quách Quốc C, sinh ngày: 23/9/2016 và cháu Quách Hoàng L, sinh ngày: 22/3/2018 không yêu cầu ông Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: không có.

Về nợ chung: Không có.

* Theo bản tự khai bị đơn ông Nguyễn Văn Q trình bày:

Ông và bà H chung sống từ năm 2015 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2019 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, bất đồng quan điểm sống, do vậy hạnh phúc gia đình không có, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã ly thân một thời gian và nay bà H xin ly hôn ông đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết ông bà không phải là vợ chồng.

Về quan hệ con chung: bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Quách Quốc C, sinh ngày: 23/9/2016 và cháu Quách Hoàng L, sinh ngày: 22/3/2018 không yêu cầu ông phải cấp dưỡng nuôi con chung ông đồng ý.

Về tài sản: không có.

Về nợ chung: Không có.

* Vị đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm kiểm sát việc tuân theo tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các bên đương sự trong quá trình giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật;

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các 19, 56, 81, 82 Luật hôn nhân gia đình

- Về quan hệ hôn nhân: không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Quách Thị H và ông Nguyễn Văn Q

- Về con chung: hai bên thống nhất nên ghi nhận việc giao bà H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Quách Quốc C, sinh ngày: 23/9/2016 và cháu Quách Hoàng L, sinh ngày: 22/3/2018. Bà H không yêu cầu nên tạm thời ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: không có nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

- Án Phí: bà H phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Văn Q cư trú tại xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên đơn khởi kiện của bà H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: bà Hoa, ông Quý có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

Ông Q và bà H chung sống từ năm 2015 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2019 ông bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, không còn quan tâm đến nhau, bất đồng quan điểm sống, do vậy hạnh phúc gia đình không có,

mỗi người một nơi thời gian dài. Nay bà H xin ly hôn và được ông Q đồng ý, hai bên đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố ông bà không phải là vợ chồng. Xét thấy, ông Q và bà H có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên không phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Vì vậy, Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà H và ông Q.

Về quan hệ con chung: hai bên thống nhất nên ghi nhận giao 02 con chung là cháu Quách Quốc C, sinh ngày: 23/9/2016 và cháu Quách Hoàng L, sinh ngày: 22/3/2018 cho bà H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà H không yêu cầu nên tạm thời ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: không có và nợ chung: không có nên không đặt ra xem xét.

Bà Hoa phải nộp án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát: phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 28; Điều 203; Điều 220; Điều 227, Điều 235; Điều 266, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Quách Thị H và ông Nguyễn Văn Q.

- Về con chung: Giao 02 cháu Quách Quốc C, sinh ngày: 23/9/2016 và cháu Quách Hoàng L, sinh ngày: 22/3/2018 cho bà Quách Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn Q không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về Tài sản chung, về nợ chung: không có.

Về án phí HNGĐ-ST: bà bà Quách Thị H phải nộp 300.000đ được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0006139 ngày 30/3/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Quách Thị H và ông Nguyễn Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS
- THA Dân sự
- Lưu
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH
- Đương sự

Nguyễn Thị Phương Hảo